TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2017/HSST
Ngày 03 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Nguyễn Văn Chung

2, Ông Phùng Văn Thông

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Minh Hoàng - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Ông Kiều Minh Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường của Ủy ban nhân dân xã Bồ Sao, huyện vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Khổng Đức H, sinh năm 1993; sinh trú quán: Thôn P, Xã C, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Công nhân Công ty cổ phần đường sắt Vĩnh Phú; trình độ văn hoá: 12/12; con ông Khổng Đức H, sinh năm 1971 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1972; vợ: Khổng Thị M, sinh năm 1996; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2017 đến nay (Có mặt).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Khổng Đức H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 7 giờ 00 phút, ngày 10/4/2017 Khổng Đức H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88K6 – 0727 đi trên đường Quốc lộ 2A theo hướng từ thành phố Vĩnh Yên đi thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Khi H điều khiển xe mô tô đến ngã tư giao nhau với đường Quốc lộ 2A thuộc xã T, huyện V thì nhìn thấy chị Nguyễn Thị T đang đứng ở rìa đường bên trái theo hướng từ thành phố Vĩnh Yên đi thành phố Việt Trì cách ngã tư khoảng 10m. Trên tay chị T đang cầm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J5 Prime màu đen có gắn tai nghe màu trắng và đeo tai nghe ở tai. H nảy sinh ý định cướp

giật chiếc điện thoại của chị T để bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Sau đó, H điều khiển xe mô tô đi chậm và tiến sát đến vị trí chị T đang đứng. Khi cách chị T khoảng 01m, H dùng tay phải điều khiển xe mô tô còn tay trái bất ngờ giật lấy chiếc điện thoại của chị T đang cầm trên tay cùng chiếc tai nghe rồi tăng ga xe và điều khiển xe mô tô bỏ chạy theo đường Quốc lộ 2A hướng đi thành phố Việt Trì. Bị giật mất điện thoại và tai nghe nên chị T tri hô "cướp, cướp", lúc này lực lượng Công an huyện Vĩnh Tường đang tiến hành tuần tra, kiểm soát trên đường và một số người đi đường đuổi theo H. H bỏ chạy đến khu vực cổng Bến xe huyện Vĩnh Tường thuộc xã T, huyện V thì bị bắt giữ và thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đen và 01 tai nghe nhãn hiệu Samsung màu trắng đã bị đứt 01 bên; 01 xe mô tô biển kiểm soát 88K6- 0727; 01 ví giả da màu nâu, bên trong có số tiền 2.260.000đồng, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Đỗ Văn N ở xã A, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Khổng Đức H cùng 01 giấy giới thiệu đi khám chữa bệnh đề ngày 10/4/2017.

Ngày 10/04/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vĩnh Tường đã trưng cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường định giá chiếc điện thoại di động và chiếc tai nghe mà H đã cướp giật của chị Nguyễn Thị T.

Ngày 11/04/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vĩnh Tường đã kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đen có giá: 3.100.000đồng, 01 tai nghe nhãn hiệu Samsung màu trắng trị giá là 100.000đồng. Tổng trị giá tài sản là: 3.200.000đồng.

Tại phiên tòa Khổng Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 40/KSĐT-KT ngày 05/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố Khổng Đức H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Khổng Đức H phạm tội "Cướp giật tài sản"; đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt Khổng Đức H từ 36 tháng đến 39 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo.

Đồng thời đề xuất quan điểm về xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà.

XÉT THẤY:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 7 giờ ngày 10/4/2017, Khổng Đức H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 88K6 – 0727 đi trên đường quốc lộ 2A theo hướng từ Vĩnh Yên đi Việt Trì. Khi đi đến ngã tư giao nhau với đường Quốc lộ 2A thuộc xã T, huyện V, H quan sát thấy chị Nguyễn Thị T đang đứng đợi xe tại điểm chờ xe bus ở rìa đường bên trái theo chiều đi của H. Trên tay chị T cầm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J5 Prime màu đen có gắn tai nghe màu trắng nên H điều khiển xe mô tô tiến sát đến vị trí chị T đang đứng. Khi cách chị T khoảng 01m, H dùng tay phải điều khiển xe mô tô còn tay trái bất ngờ giật lấy chiếc điện thoại của chị T đang cầm trên tay cùng chiếc tai nghe có trị giá 3.200.000đồng rồi tăng ga xe bỏ chạy thì bị bắt giữ. Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội "Cướp giật tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự.

Nội dung khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự quy định***:*** "Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:…

d. Dùng thủ đoạn nguy hiểm".

Xét về tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo thể hiện sự táo tợn, ngay giữa ban ngày trên đường quốc lộ có nhiều người qua lại đã điều khiển xe mô tô cướp giật tài sản của chị T. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản thân bị cáo là một thanh niên tuổi đời còn trẻ có sức khỏe có việc làm ổn định nhưng không chịu làm ăn lương thiện để nuôi sống bản thân mà đã bất chấp quy định của pháp luật lao vào con đường phạm tội. Nhưng trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội; thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Theo như trình bày của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo đi làm với mức thu nhập bình quân mỗi tháng được khoảng 3.500.000đồng nhưng bị cáo có 02 con nhỏ, vợ ở nhà làm ruộng nên vẫn phải nhờ sự hỗ trợ của gia đình mới đủ ăn, bị cáo không có tài sản gì. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Khổng Đức H.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88K6 - 0727 là tài sản của ông Khổng Đức H (bố đẻ của Khổng Đức H). Ngày 10/4/2017, ông H cho H mượn chiếc xe mô tô này để đi khám bệnh, không biết Hoàng sử dụng vào việc đi cướp giật tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và đăng ký xe cho ông H. Ông H nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Glaxy J5 prime màu đen và 01 tai nghe SamSung màu trắng đã qua sử dụng là tài sản của chị Nguyễn Thị T. Ngày 07/6/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại điện thoại và tai nghe cho chị T, chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc ví giả da màu nâu đã qua sử dụng, số tiền 2.260.000đồng, 01 chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Khổng Đức H. Quá trình điều tra xác định là tài sản của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với giấy giới thiệu đi khám chữa bệnh đề ngày 10/4/2017 được đánh số bút lục nên lưu tại hồ sơ vụ án không tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Khổng Đức H phạm tội "Cướp giật tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Khổng Đức H 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 10/4/2017.

Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự ; Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Khổng Đức H, 01 chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 2.260.000đ (hai triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 05/7/2017).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Khổng Đức H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Công an huyện Vĩnh Tường; trại giam;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP, THAHS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên